

Bản án số: **84/2023/HS-PT**

Ngày: 29 - 5 -2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Lịnh

Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Trâm Anh

Bà Trần Thị Chơn

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Đạt - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Tuyết Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý phúc thẩm số: 55/2023/TLPT-HS ngày 12 tháng 4 năm 2023 đối với các bị cáo Nguyễn Văn P và Nguyễn Văn D do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2023/HS-ST ngày 07 tháng 03 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang.

*** Các bị cáo có kháng cáo:**

1. Nguyễn Văn P, sinh ngày 07 tháng 7 năm 1977 tại huyện AM, Kiên Giang; Nơi cư trú: ấp BII, xã ĐH, huyện AM, Kiên Giang; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 01/12; Con ông Nguyễn Văn Đạo (đã chết) và bà Trương Thị Lệ; Vợ là Cao Thị Cống; Con: có 3 người con, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2003; Tiền án: Không, tiền sự: Không; Về nhân thân: Ngày 13/11/1998 bị Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang xử phạt 09 tháng tù về tội cướp giật tài sản (Đã xóa án tích). Bị tạm giam ngày 12/9/2022 đến ngày 17/01/2023 được tại ngoại (Có mặt tại phiên tòa).

2. Nguyễn Văn D, sinh ngày 16 tháng 3 năm 1991 tại huyện AM, Kiên Giang; Nơi cư trú: ấp B, xã ĐH, huyện AM, Kiên Giang; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông Nguyễn Văn Đạo (đã chết) và bà Trương Thị Lệ; vợ là Phạm Thị Hồng Hạnh và có 02 người con sinh năm 2017 và năm 2020;

Tiền án: không, tiền sự: không; Bị tạm giữ, tạm giam: Không (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 04/7/2022, Nguyễn Văn P điện thoại cho em ruột là Nguyễn Văn D nói với D “tôi đi”, nghe P nói vậy thì D hiểu ý là P rủ D tới đi trộm chó, vì trước đó cả hai đã thực hiện hành vi trộm chó được 02 lần, D trả lời đồng ý. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, P lấy xe mô tô biển kiểm soát 67B2-370.58, nhãn hiệu Honda BLADE, màu đỏ đen, trên xe có để một cái giỏ xách lớn bằng nhựa màu xanh phía trước vông xe, bên trong giỏ xách có 03 túi lưới dùng để đựng chó khi bắt trộm được và băng keo đen dùng để quấn miệng chó, rồi điều khiển xe đến ấp Bảy Xáng II, xã Đông Hòa, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang để rước D. Khi P đến rước, D đã chuẩn bị sẵn 01 bộ dụng cụ kích điện (xiệc điện), 01 cây súng tự chế có gắn mũi chia bằng kim loại nối với dây dẫn điện dài khoảng 04m, rồi đưa cho P đeo trước ngực và đầu nối dây dẫn điện trực tiếp vào bình ắc quy xe mô tô. Sau khi chuẩn bị xong dụng cụ, P điều khiển xe, còn D ngồi phía sau cầm súng tự chế chạy vào tuyến kênh Xáng 3, rồi đi theo hướng từ xã Đông Hòa đến xã Đông Hưng tìm chó chạy ra lộ để bắt trộm. Khi đến đoạn đường thuộc ấp Hòa Đông, xã Đông Hòa thì phát hiện 01 con chó lông màu vàng, có trọng lượng 10kg của ông Hồ Văn Đ đang chạy trên đường, P điều khiển xe đến gần rồi dừng lại, D dùng súng tự chế bắn trúng con chó làm nó bị ngất xỉu, D xuống xe dùng băng keo quấn miệng con chó lại để khi tỉnh lại chó không la và không cắn được, rồi bắt con chó bỏ vào túi lưới và để vào giỏ xách trên xe. Cũng bằng thủ đoạn tương tự, khi đến đoạn đường kênh Xáng 2, thuộc ấp Đông Bình, xã Đông Hưng, P và D bắt trộm được thêm 01 con chó lông màu vàng - đen (chó Dện), nặng 21kg của ông Võ Văn K. Đến 02 giờ 15 phút ngày 05/7/2022, khi Phong điều khiển xe chở D chạy đến đoạn đường gần cầu Tàu Lũy, thuộc ấp Minh Trung, xã An Minh Bắc, huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang thì bị Tổ tuần tra Công an huyện An Minh kết hợp cùng Công an xã An Minh Bắc, huyện U Minh Thượng phát hiện truy bắt. Lúc này, lợi dụng đêm tối P chạy thoát mang bộ dụng cụ kích điện, còn D bị bắt quả tang cùng với các tang vật. Sau đó, Nguyễn Văn P bị Cơ quan điều tra Công an huyện An Minh bắt giữ.

Trong quá trình điều tra, Nguyễn Văn P và Nguyễn Văn D đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Ngoài ra, P và D còn khai nhận trước đó đã cùng nhau thực hiện trót lọt 02 lần trộm chó, bắt trộm được 03 con chó của những người bị hại là bà Nghiêm Thị H, ông Nguyễn Hữu Ng và bà Thạch Ngọc H trên địa bàn ấp Mười Chợ, xã Đông Hưng, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang. Sau khi bắt trộm chó, P làm thịt đem bán và chia đôi số tiền bán thịt chó có được cho D lần thứ nhất được số tiền 380.000 đồng và lần thứ hai được số tiền 300.000 đồng.

Tại bản Kết luận định tài sản số: 20/KL-HĐĐG ngày 20/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện An Minh, kết luận như sau:

- 01 (Một) con chó lông màu vàng - đen (chó Dện) trọng lượng 21kg có giá trị là 1.470.000 đồng;

- 01 (Một) con chó lông màu vàng trọng lượng 10 kg có giá trị là 700.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản cần định giá: 2.170.000 đồng. Số tiền bằng chữ: Hai triệu một trăm bảy mươi nghìn đồng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 23/KL-HĐĐG ngày 22/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện An Minh, kết luận như sau:

- 01 (Một) con chó lông màu đen (chó Mực) trọng lượng 10kg có giá trị là 700.000 đồng.

- 01 (Một) con chó lông màu vàng trọng lượng 11kg có giá trị là 770.000 đồng.

- 01 (Một) con chó lông màu trắng - đen (chó giá) trọng lượng 14kg có giá trị là 980.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản cần định giá: 2.450.000 đồng. Số tiền bằng chữ: Hai triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng.

Như vậy, tổng giá trị tài sản P và D trộm cắp là 4.620.000 đồng.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện An Minh đã tạm giữ: 01 (Một) con chó lông màu vàng - đen (chó Dện) trọng lượng 21kg; 01 (Một) con chó lông màu vàng trọng lượng 10 kg; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại BLADE, màu sơn Đen-Đỏ, biển kiểm soát 67B2- 370.58; Bộ dụng cụ bắt trộm chó gồm: 01(một) giỏ xách bằng nhựa màu xanh; 03 (ba) túi lưới; 01 (một) súng tự chế, có gắn mũi chia và dây dẫn điện; 01(một) cặp vải, màu đen, có dây đeo; 02 (hai) chiếc dép nhựa màu xanh.

Về trách nhiệm dân sự, Những người bị hại là ông Võ Văn K, ông Hồ Văn Đ, bà Nghiêm Thị H và ông Nguyễn Hữu Ng không yêu cầu bồi thường. Riêng bị hại bà Thạch Ngọc Q yêu cầu bồi thường thiệt hại với số tiền 700.000 đồng, các bị cáo đã bồi thường xong.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2023/HS-ST, ngày 07/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang đã quyết định:

- Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn Pg và Nguyễn Văn D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P 09 (chín) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị cáo vào chấp hành án, được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 12/9/2022 đến ngày 17/01/2023.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 06 (sáu) tháng tù. Thời điểm tính chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về biện pháp tự pháp, xử lý vật chứng, án phí và báo quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi tuyên bản án sơ thẩm:

- Ngày 08/3/2023, bị cáo Nguyễn Văn D có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm hình phạt và cho hưởng án treo.

- Ngày 21/3/2023, bị cáo Nguyễn Văn P có đơn kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Các bị cáo P, D vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang có ý kiến đề nghị căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo:

Xét đơn kháng cáo của các bị cáo về nội dung, quyền kháng cáo, thủ tục kháng cáo và thời hạn kháng cáo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về quyết định của bản án sơ thẩm:

Ngày 04/7/2022, Nguyễn Văn P và Nguyễn Văn D cùng nhau thực hiện hành vi lén lút bắt trộm 2 con chó của người khác trên địa bàn xã Đông Hòa và xã Đông Hưng, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang, trên đường di chuyển thì bị bắt giữ. Quá trình điều tra còn xác định được, trước đó Nguyễn Văn P và Nguyễn Văn D cùng nhau bắt trộm 03 con chó của người khác trên địa bàn huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang. Theo kết luận định giá tổng giá trị số chó P và D bắt trộm là 4.620.000đ. Do đó, cấp sơ thẩm xét xử và kết án các bị cáo về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định.

[3]. Xét kháng cáo của bị cáo thấy rằng, cấp sơ thẩm áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo P 9 tháng tù; Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo D 6 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội và vai trò của từng bị cáo trong vụ án. Hành vi phạm tội trộm cắp tài sản bằng hình thức bắt trộm chó như các bị cáo thực hiện gây hoang mang, bất bình đối với nhân dân. Với tính chất, mức độ phạm tội và hậu quả từ hành vi phạm tội các bị cáo gây ra, việc cho bị cáo hưởng án treo sẽ không đảm bảo sự răn đe cũng như tác dụng đấu tranh phòng, chống loại tội phạm này. Do đó, kháng cáo của các bị cáo không có cơ sở để chấp nhận.

Từ các phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5] Về án phí, căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Mỗi bị cáo P, D phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị và không liên quan đến phần bị hủy, có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn P và Nguyễn Văn D, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2023/HS-ST ngày 07 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P 09 (chín) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị cáo vào chấp hành án, được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 12/9/2022 đến ngày 17/01/2023.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 06 (sáu) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Mỗi bị cáo Nguyễn Văn P và Nguyễn Văn D phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2023/HS-ST ngày 07 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ giám đốc kiểm tra 1 (1);
- VKSND Cấp cao tại Tp. HCM (1);
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM (1);
- VKSND tỉnh KG (1);
- Sở Tư pháp tỉnh KG (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh KG (1);
- Bị cáo (9);
- CQĐT H. AM (1)
- VKS H. AM (1)
- Tòa án H. AM (1)
- Thi hành án hình sự H. AM (1)
- Chi cục THADS H. AM (1)
- Tổ hành chính tư pháp (1);
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu tòa hình sự (5).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Văn Linh